

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU
TỔ CM NHÀ TRẺ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Phạm Thị Tuyền

Tên hoạt động: Nhận biết tập nói

Đề tài: "Gia đình của bé"

Đối tượng: Nhóm trẻ Kim Thượng

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lý lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lý, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác	1	0,5

	giữa trẻ với trẻ.		
IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1,5
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1,5
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18,5

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy



Phạm Thị Tuyền

Người đánh giá



Trương Thị Tuyền



Lý Thị Tú

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU
TỔ CM NHÀ TRẺ
PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Hoàng Thị Cận
Tên hoạt động: Nhận biết tập nói
Đề tài: Cái mũ, đôi dép
Đối tượng: Nhóm trẻ Giàn Thượng

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lí lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lí, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	1
IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1

13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18

Xếp loại: Khá

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Hoàng Thị Cận



Ma Thị Sen



Dương Thị Nguyệt

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU

TỔ CM NHÀ TRẺ

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Đặng Thị Ngọc Anh

Tên hoạt động: Nhận biết tập nói

Đề tài: Gia đình bé có những ai

Đối tượng: Nhóm trẻ trường chính

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lí lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lí, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1

11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	0,5
IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1,5
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	2
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	19

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.

- **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.

- **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.

- **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.

Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.

Hùng An, ngày 15 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Đặng Thị Ngọc Anh



Ma Thị Sen



Dương Thị Nguyệt

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU

TỔ CM MẪU GIÁO

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Nguyễn Thị Huế

Tên hoạt động: Tạo hình

Đề tài: Khuôn mặt cảm xúc (Sáng tạo)

Đối tượng: Lớp MGG Thượng Cầu

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lý lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lý, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	1

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Nguyễn Thị Hué



Trương Thị Tuyền



Lý Thị Tú

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU

TỔ CM MẪU GIÁO

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Hoàng Thị Thu Thủy

Tên hoạt động: KPKP

Đề tài: Khám phá các giác quan

Đối tượng: Lớp MGG Kim Thượng

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lý lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lý, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	1

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Hoàng Thị Thu Thủy



Trương Thị Tuyền



Lý Thị Tú

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU

TỔ CM MẪU GIÁO

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Hoàng Thị Hương

Tên hoạt động: Tạo hình

Đề tài: Dán khuôn mặt cảm xúc

Đối tượng: Lớp MGG 3 – 4 tuổi Giàn Thượng

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lý lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lý, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	0,5

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	17,5

Xếp loại: Khá

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Hoàng Thị Hương



Ma Thị Sen



Dương Thị Nguyệt

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU
TỔ CM MẪU GIÁO
PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Nguyễn Thị Bích

Tên hoạt động: LQ với toán

Đề tài: Sắp xếp theo quy tắc

Đối tượng: Lớp MG 5 tuổi B trường chính

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lí lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lí, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	1

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025
Người đánh giá

Giáo viên dạy

Nguyễn Thị Bích

Ma Thị Sen

Dương Thị Nguyệt

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU
TỔ CM MẪU GIÁO
PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Hoàng Thị Hậu
Tên hoạt động: Rèn kỹ năng sống
Đề tài: Kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay
Đối tượng: Lớp MG 5 tuổi A trường chính

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lí lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lí, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	0,5

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	17,5

Xếp loại: Khá

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Giáo viên dạy

Người đánh giá



Hoàng Thị Hậu



Trương Thị Tuyền



Lý Thị Tú

TRƯỜNG MN TIỀN KIỀU
TỔ CM MẪU GIÁO
PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY

Họ và tên người dạy: Dương Thị Nguyệt
Tên hoạt động: Tạo hình
Đề tài: Những chiếc váy xinh tặng cô, tặng mẹ
Đối tượng: Lớp MG 5 tuổi B trường chính

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đạt
I	Chuẩn bị	4	
1	Có đủ đồ dùng trực quan, đồ chơi, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động (cho giáo viên và trẻ); đồ dùng, học liệu, đồ chơi đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, đảm bảo an toàn, phù hợp với lứa tuổi kích thích trẻ tích cực hoạt động.	2	2
2	Kế hoạch giáo dục đảm bảo khoa học, thiết thực, đáp ứng yêu cầu lấy trẻ làm trung tâm. Xác định mục đích, yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng trọng tâm của hoạt động phù hợp với khả năng của trẻ, thể hiện rõ phương pháp đặc trưng của hoạt động.	1	1
3	Phân phối thời gian hợp lý giữa các hoạt động; thiết kế các hoạt động phù hợp, có nhiều cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi, trải nghiệm.	1	1
II	Nội dung	4	
4	Thực hiện đầy đủ, có hệ thống kiến thức theo nội dung và yêu cầu của hoạt động, phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.	1	1
5	Đảm bảo nội dung trọng tâm, tích hợp các nội dung giáo dục phù hợp với chủ đề và với hoạt động; đảm bảo giáo dục toàn diện (về thái độ, tình cảm, thẩm mỹ).	1	1
6	Khai thác nội dung hoạt động phù hợp tâm lí lứa tuổi, tác động tới các đối tượng trẻ, kể cả trẻ khuyết tật, học sinh lớp ghép (nếu có), phát huy được vốn hiểu biết và tính tích cực của trẻ về môi trường xã hội gắn với thực tế, đời sống xung quanh của trẻ.	1	1
7	Kiểm soát được mức độ tiếp thu của trẻ và điều chỉnh linh hoạt các hoạt động. Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của trẻ đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng theo từng lĩnh vực.	1	1
III	Phương pháp	4	
8	Phương pháp sáng tạo, tiến trình hoạt động học hợp lí, nhẹ nhàng; các hoạt động học tập diễn ra tự nhiên, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với chủ đề, đặc điểm tâm lý trẻ mầm non.	1	1
9	Sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, hiệu quả.	1	1
10	Tác phong sư phạm chuẩn mực, gần gũi, lời giảng nhẹ nhàng, mạch lạc, truyền cảm. Tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ, bao quát lớp, xử lý tình huống tốt, phù hợp với hoạt động và tâm lý trẻ.	1	1
11	Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với các đối tượng theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của trẻ; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	1	1

IV	Kết quả trên trẻ	8	
12	Trẻ chủ động, hứng thú tham gia các hoạt động.	2	1
13	Trẻ đạt yêu cầu về thái độ, kiến thức, kỹ năng, tình cảm.	2	1
14	Trẻ có thái độ, kỹ năng hợp tác trong quá trình thực hiện các hoạt động; chủ động giao tiếp với nhau và với giáo viên.	2	2
15	Sau hoạt động, trẻ có thể vận dụng vào thực tế xung quanh.	2	2
Tổng điểm		20	18

Xếp loại: Giỏi

- **Loại Giỏi:** Từ 18 đến 20 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm; tiêu chí 1, 4, 11 đạt điểm tối đa.
 - **Loại Khá:** Từ 14 đến dưới 18 điểm; không có tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm.
 - **Loại Trung bình:** Từ 10 đến dưới 14 điểm.
 - **Loại Yếu, Kém:** Các trường hợp còn lại.
- Trường hợp đủ tổng số điểm, nhưng không đủ các điều kiện khác thì được xếp ở loại dưới liền kề. Chấm điểm lẻ đến 0,25.*

Hùng An, ngày 16 tháng 10 năm 2025
Người đánh giá

Giáo viên dạy



Dương Thị Nguyệt



Ma Thị Sen



Nguyễn Thị Hạnh